

TĐT

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

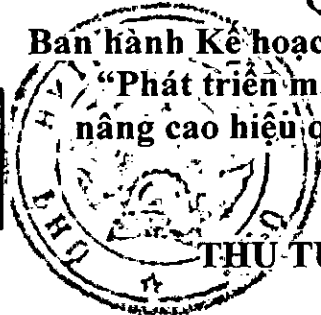
Số: 463/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 22 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua
“Phát triển mạnh doanh nghiệp tư nhân,
nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước”**

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Giờ: 5
	Ngày: 24.3.2026



THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân;

Căn cứ Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06 tháng 01 năm 2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân;

Căn cứ Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch của Chính phủ triển khai Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ tại Tờ trình số 2152/TTr-BNV ngày 12 tháng 3 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua “Phát triển mạnh doanh nghiệp tư nhân, nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước”.

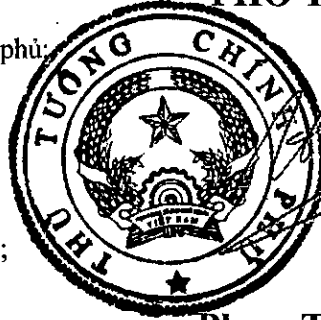
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương;
- Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương;
- VPCP: BTCN, PCN Nguyễn Văn Thắng, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, Vụ KTTH;
- Lưu: VT, TCCV (2). 72

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Phạm Thị Thanh Trà



THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH

**Triển khai Phong trào thi đua “Phát triển mạnh doanh nghiệp tư nhân,
nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước”**

*(Kèm theo Quyết định số 463/QĐ-TTg
ngày 22 tháng 3 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ)*

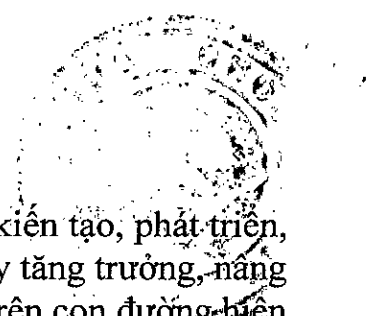
Thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 68), Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06 tháng 01 năm 2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 79), Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 138); Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch của Chính phủ triển khai Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 139), Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương, đã phát động Phong trào thi đua “Phát triển mạnh doanh nghiệp tư nhân, nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước” (sau đây viết tắt là Phong trào thi đua). Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Phát huy sức mạnh của hệ thống chính trị, khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, thi đua đua đất nước phát triển mạnh mẽ trong kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc; cụ thể hóa kịp thời, hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế nhà nước và kinh tế tư nhân, góp phần quan trọng thực hiện thành công các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, hướng tới mục tiêu 100 năm thành lập Đảng (năm 2030) và 100 năm thành lập nước (năm 2045).

b) Đổi mới tư duy, phát huy mạnh mẽ nguồn lực đất nước, chung sức, đồng lòng, vượt qua mọi khó khăn, biến khát vọng thành hành động, biến tiềm năng thành sức mạnh thực tế, tạo khí thế thi đua sôi nổi, động lực thúc đẩy doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp tư nhân phát triển nhanh, bền vững,



hiệu quả, doanh nghiệp nhà nước đóng vai trò tiên phong, kiến tạo, phát triển, dẫn dắt mở đường, cơ cấu lại nền kinh tế, góp phần thúc đẩy tăng trưởng, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, đưa đất nước tiến mạnh trên con đường hiện đại hóa, hội nhập quốc tế.

c) Thông qua phong trào thi đua, khơi dậy tinh thần chủ động sáng tạo, khát vọng vươn lên, tạo động lực thúc đẩy doanh nghiệp tự lực, tự cường, đoàn kết, phát huy tinh thần kinh doanh, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, ứng dụng khoa học công nghệ, nâng cao năng suất lao động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực, góp phần tạo việc làm, tăng thu ngân sách, bảo đảm an sinh xã hội và phát triển bền vững.

2. Yêu cầu

a) Phong trào thi đua được triển khai sâu rộng, đồng bộ, xuyên suốt từ Trung ương đến cơ sở, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, với nội dung, hình thức phong phú.

b) Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện Phong trào thi đua để kịp thời phát hiện, biểu dương, tôn vinh, khích lệ, khen thưởng, nhân rộng các điển hình tiên tiến, các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong Phong trào thi đua.

II. CHỈ TIÊU THI ĐUA ĐẾN NĂM 2030

1. Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trong nước (GDP) bình quân giai đoạn 2026 - 2030 đạt 10%/năm trở lên; tốc độ tăng năng suất lao động xã hội đạt khoảng 8,5%/năm, tỷ trọng kinh tế số đạt khoảng 30% GDP.

2. Có gần 2 triệu doanh nghiệp hoạt động trong nền kinh tế, 20 doanh nghiệp hoạt động/ngày, có ít nhất 20 doanh nghiệp lớn tham gia chuỗi giá trị toàn cầu. tốc độ tăng trưởng bình quân của kinh tế tư nhân đạt khoảng 10 - 12%/năm, đóng góp khoảng 55 - 58% GDP, khoảng 35 - 40% tổng thu ngân sách, giải quyết việc làm cho khoảng 84 - 85% tổng số lao động. Riêng đối với doanh nghiệp Nhà nước, có 50 doanh nghiệp nhà nước vào nhóm 500 doanh nghiệp lớn nhất Đông Nam Á và từ 01 - 03 doanh nghiệp nhà nước vào nhóm 500 doanh nghiệp lớn nhất thế giới; có ít nhất 3 ngân hàng thương mại nhà nước thuộc nhóm 100 ngân hàng lớn nhất khu vực châu Á về tổng tài sản.

3. Trình độ, năng lực công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số thuộc nhóm 3 nước đứng đầu ASEAN và nhóm 5 nước đứng đầu khu vực châu Á. Xây dựng và triển khai hiệu quả chương trình phát triển 1.000 doanh nghiệp tiêu biểu, tiên phong trong đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh tế tuần hoàn, phát triển các ngành công nghệ cao, công nghệ mới nổi.

III. NỘI DUNG PHONG TRÀO THI ĐUA

Các bộ, ban, ngành, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây viết tắt là bộ, ban, ngành, địa phương), tổ chức, doanh nghiệp, doanh nhân triển khai phong trào thi đua với chủ đề, nội dung phù hợp; phấn đấu đạt, vượt và về đích sớm các mục tiêu cơ bản của Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV và Nghị quyết số 68, Nghị quyết số 79, tập trung thi đua thực hiện các nội dung chủ yếu sau:

1. Đối với các bộ, ban, ngành, địa phương

- Thi đua đổi mới tư duy, thống nhất cao về nhận thức và hành động với phương châm: chuyển mạnh từ quản lý hành chính sang kiến tạo phát triển, quản trị hiện đại, hành động quyết liệt, đồng hành, hỗ trợ doanh nghiệp phát triển nhanh, bền vững.

- Thi đua đổi mới, hoàn thiện hệ thống pháp luật đồng bộ, minh bạch, kịp thời tháo gỡ các điểm nghẽn, nút thắt về thể chế, phân cấp, phân quyền, tạo lập môi trường thuận lợi, công bằng, minh bạch cho các khu vực kinh tế trong khai thác và sử dụng nguồn lực quốc gia.

- Thi đua đổi mới môi trường kinh doanh thông thoáng, minh bạch, ổn định, an toàn, tối ưu hóa; số hóa, xanh hóa, thông minh hóa, tự động hóa, bảo đảm khả năng cạnh tranh khu vực và toàn cầu.

- Thi đua hỗ trợ doanh nghiệp phát triển, trên các nội dung:

- + Hỗ trợ, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp tiếp cận các nguồn lực về đất đai, tài nguyên, vốn, nhân lực chất lượng cao; hỗ trợ xác lập, quản lý, phát triển tài sản trí tuệ; xây dựng và áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến... với phương châm hài hòa hóa lợi ích của Nhà nước, nhân dân và doanh nghiệp, giữa doanh nghiệp Nhà nước và doanh nghiệp tư nhân.

- + Hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, doanh nghiệp đầu tư vào nghiên cứu phát triển, đào tạo, ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, chuyển giao công nghệ, tham gia chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng.

- + Hỗ trợ phát triển cụm liên kết ngành, xúc tiến thương mại, hợp tác sản xuất - cung ứng, thúc đẩy mô hình PPP (Public- Private Partnership) và chuỗi giá trị nội địa hóa; tăng cường kết nối giữa các doanh nghiệp trong nước, giữa các doanh nghiệp trong nước với doanh nghiệp nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; thúc đẩy hộ kinh doanh trở thành doanh nghiệp, doanh nghiệp nhỏ trở thành doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp lớn trở thành doanh nghiệp lớn hơn, doanh nghiệp toàn cầu, đa quốc gia.

2. Đối với doanh nghiệp

- Thi đua nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh tế tuần hoàn, phát triển các ngành công nghệ cao, tự động hóa, trí tuệ nhân tạo, công nghệ mới nổi, tích hợp khoa học công nghệ vào các sản phẩm và dịch vụ, giảm chi phí giá thành sản phẩm, tăng doanh thu, lợi nhuận, tạo hệ thống phân phối đến người tiêu dùng.

- Thi đua đổi mới phương thức đánh giá và nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp gắn với quản trị doanh nghiệp theo các nguyên tắc, chuẩn mực tiên tiến của quốc tế, tạo nhiều việc làm, thực hiện tốt chế độ chính sách, chăm lo đời sống vật chất tinh thần cho người lao động. Gương mẫu, thực hiện tốt nghĩa vụ nộp thuế với nhà nước, bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm...

- Thi đua xây dựng đội ngũ doanh nhân hiện đại, bản lĩnh, trí tuệ, đạo đức, văn hoá kinh doanh, trung thực, nâng cao trách nhiệm xã hội, trách nhiệm với cộng đồng doanh nghiệp, gắn với bản sắc dân tộc và vươn tầm thế giới.

IV. TIÊU CHÍ THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC, NGUYÊN TẮC XÉT KHEN THƯỞNG

1. Tiêu chí thi đua

a) Đối với các bộ, ban, ngành, địa phương

- Hoàn thành có chất lượng, vượt tiến độ các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết số 68, Nghị quyết số 79.

- Bám sát thực tiễn, nghiên cứu bổ sung kịp thời các hướng dẫn và tham mưu cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đề ra các cơ chế, chính sách nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy sự phát triển của doanh nghiệp.

- Triển khai thực hiện chính sách đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả, đẩy mạnh cải cách hành chính, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp trong toàn xã hội, đổi mới sáng tạo, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh phát triển, góp phần phát triển kinh tế nhanh, bền vững, hiệu quả, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

b) Đối với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội

- Tổ chức các hoạt động cụ thể, thiết thực, hiệu quả, huy động sự tham gia phối hợp của các cấp ủy, chính quyền, cơ quan liên quan trong việc phổ biến, tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân về vị trí, vai trò của kinh tế nhà nước, kinh tế tư nhân trong nền kinh tế.

- Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng pháp luật, cơ chế, chính sách về phát triển kinh tế - xã hội của Đảng, Nhà nước.

c) Đối với các doanh nghiệp

- Sản xuất kinh doanh hiệu quả, bền vững, hợp pháp. Đầu tư mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nguồn lực, chú trọng phát triển kinh tế số, kinh tế tri thức, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, bảo đảm môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm, an toàn lao động. Giải quyết nhiều việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động.

- Có hoạt động đổi mới công nghệ, chuyển đổi số hiệu quả, đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp, có nhiều sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, biện pháp hợp lý hóa sản xuất, sử dụng năng lượng hiệu quả, sản xuất xanh - sạch - tiết kiệm.

- Xây dựng và nâng cao thương hiệu, giá trị sản phẩm. Xây dựng và gìn giữ văn hóa kinh doanh, đạo đức kinh doanh của doanh nhân Việt Nam, thực hiện cạnh tranh lành mạnh, minh bạch và bình đẳng.

- Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, nội bộ đoàn kết; có đóng góp vào ngân sách nhà nước, thực hiện tốt trách nhiệm xã hội, tham gia tích cực các hoạt động vì cộng đồng, đóng góp tích cực trong các phong trào thi đua của bộ, ngành, địa phương.

d) Đối với cá nhân

- Với doanh nhân

- + Tích cực đổi mới sáng tạo, áp dụng khoa học công nghệ, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, có mô hình sản xuất kinh doanh hiệu quả, có khả năng nhân rộng, phát triển doanh nghiệp bền vững.

- + Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, đóng góp ngân sách nhà nước, giải quyết việc làm và thực hiện tốt trách nhiệm xã hội, tham gia tích cực các hoạt động vì cộng đồng.

- Với cán bộ, công chức, viên chức: có chuyên môn sâu, khả năng thích ứng linh hoạt với môi trường toàn cầu, kỹ năng phối hợp liên ngành đáp ứng yêu cầu hội nhập ngày càng sâu rộng; có nhiều sáng kiến, giải pháp sáng tạo được cấp có thẩm quyền công nhận trong việc xây dựng, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành, tổ chức thực hiện, kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện cơ chế, chính sách, quy định, thủ tục hành chính để tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và mọi người dân có điều kiện phát triển, làm giàu chính đáng.

2. Nguyên tắc xét khen thưởng: Bảo đảm đúng quy định tại Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022; tránh khen thưởng tràn lan, chú trọng khen thưởng các tập thể, cá nhân trực tiếp tạo ra giá trị, có sáng kiến, mô hình mới, cách làm hiệu quả, có khả năng nhân rộng.

3. Hình thức và tiêu chuẩn khen thưởng

a) Khen thưởng hàng năm

Căn cứ kết quả thực hiện Phong trào thi đua của các tập thể, cá nhân, các bộ, ban, ngành, địa phương thực hiện khen thưởng theo thẩm quyền đúng quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

b) Khen thưởng sơ kết và khen thưởng tổng kết

- Hình thức khen thưởng

+ Khen thưởng sơ kết

. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;

. Bằng khen của bộ, ban, ngành, tỉnh;

. Giấy khen.

+ Khen thưởng tổng kết

. Huân chương Lao động;

. Cờ Thi đua của Chính phủ;

. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;

. Cờ Thi đua của bộ, ban, ngành, tỉnh;

. Bằng khen bộ, ban, ngành, tỉnh;

. Giấy khen.

- Tiêu chuẩn khen thưởng

Căn cứ thành tích trong tổ chức, thực hiện Phong trào thi đua, việc xét khen thưởng cho các tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng có hiệu lực tại thời điểm đề nghị khen thưởng.

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp và cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Phong trào thi đua.

2. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các ngành, các cấp, các tầng lớp nhân dân về mục đích, ý nghĩa của Phong trào thi đua, cổ vũ, lan toả những mô hình tốt, cách làm hay, khích lệ tinh thần kinh doanh của doanh nghiệp, doanh nhân và toàn xã hội, tạo sự đồng thuận xã hội góp phần phát triển doanh nghiệp, thúc đẩy tăng trưởng, tạo việc làm, nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh quốc gia.

3. Phát hiện, động viên, biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc trong Phong trào thi đua. Biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các doanh nhân, doanh nghiệp điển hình tiên tiến, kinh doanh hiệu quả, bền vững, thực hiện tốt trách nhiệm xã hội, tham gia tích cực các hoạt động vì cộng đồng. Đồng thời, xử lý nghiêm tình trạng gây phiền hà, nhũng nhiễu doanh nghiệp; tăng cường đối thoại giữa chính quyền - doanh nghiệp.

4. Hàng năm, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện Phong trào thi đua ở một số địa phương, đơn vị (thời gian, địa điểm, nội dung, thành phần các đoàn sẽ có thông báo cụ thể); triển khai giới thiệu các mô hình hay, cách làm sáng tạo để nâng cao chất lượng phong trào thi đua.

VI. THỜI GIAN VÀ TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

1. Thời gian thực hiện

Phong trào thi đua được triển khai thực hiện từ năm 2026 đến năm 2030, chia thành các giai đoạn:

- Giai đoạn 1 (từ năm 2026 - ngày 11/6/2028)

Các bộ, ban, ngành, địa phương xây dựng, ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào, các tiêu chí thi đua phù hợp trong quý II/2026; tổ chức triển khai thực hiện Phong trào thi đua hiệu quả, thiết thực; tiến hành sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm ở cấp bộ, ngành, địa phương và cấp trung ương vào dịp kỷ niệm 80 năm ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi thi đua ái quốc (11/6/1948 - 11/6/2028) để triển khai giai đoạn tiếp theo.

- Giai đoạn 2 (từ tháng 7/2028 - năm 2030)

Trên cơ sở sơ kết, đánh giá kết quả việc thực hiện Giai đoạn 1, Bộ Nội vụ chủ trì, tham mưu Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương tiếp tục triển khai Giai đoạn 2 của Phong trào thi đua và tổng kết vào cuối năm 2030.

2. Trách nhiệm thực hiện

- Các bộ, ban, ngành, địa phương căn cứ Kế hoạch này và đặc điểm, tình hình, yêu cầu, nhiệm vụ để triển khai Phong trào thi đua với nội dung, tiêu chí cụ thể, hình thức phù hợp, thiết thực tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức,

quyết tâm cao hơn nữa trong hành động của các cấp ủy Đảng, chính quyền và các tầng lớp Nhân dân, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết số 68-NQ/TW, Nghị quyết số 79-NQ/TW. Khuyến khích phát động, triển khai Phong trào thi đua hàng năm, gắn với các phong trào thi đua khác của bộ, ban, ngành, địa phương.

- Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội vận động đoàn viên, hội viên phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng pháp luật, cơ chế, chính sách về phát triển doanh nghiệp tư nhân, kinh tế nhà nước.

- Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp phân công rõ trách nhiệm các thành viên trong quá trình chỉ đạo, hướng dẫn, giám sát việc triển khai thực hiện Phong trào thi đua. Các cụm, khối thi đua bổ sung kết quả thực hiện phong trào thi đua là tiêu chí chấm điểm hàng năm đối với đơn vị thành viên của cụm, khối thi đua.

- Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương), xây dựng đánh giá doanh nghiệp; triển khai, đôn đốc, đánh giá việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này báo cáo Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương và Thủ tướng Chính phủ.

- Bộ Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương) chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính hướng dẫn khen thưởng sơ kết, tổng kết Phong trào thi đua.

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương tiếp tục chỉ đạo các cơ quan truyền thông trong cả nước đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, mở các chuyên trang, chuyên mục, tăng cường thời lượng nhằm phát hiện, biểu dương và nhân rộng những cách làm mới, sáng tạo, hiệu quả, các điển hình tiên tiến về thực hiện Phong trào thi đua.

- Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam VCCI, Hiệp hội doanh nghiệp các cấp tuyên truyền, vận động cộng đồng doanh nghiệp tích cực hưởng ứng tham gia thực hiện hiệu quả Phong trào thi đua.

- Định kỳ hàng năm, các bộ, ban, ngành, địa phương báo cáo tình hình tổ chức thực hiện Phong trào thi đua về Bộ Tài chính và Bộ Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương) để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc cần điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tiễn theo đề nghị của các bộ, ban, ngành, địa phương, Bộ Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương) chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các đơn vị có liên quan tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.